

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2022			03-2022			04-2022			05-2022			06-2022			07-2022									
					14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18		
					19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23		
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
1	Kỹ thuật hóa dược	33	24					4	4	4	4	4	4	4	5						TT	TT	TT	TT					
2	Bào chế và sinh dược học 2	29	32					5	4	4	4	4/4	4/4	4/4	/4	/4	/4	/4	/4										
3	Dược lâm sàng	36	20	28				4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	/Se	/Se	/Se	/Se								
4	Ngoại ngữ 4	30						4	4	4	4	4	4	4	2														
5	KT chiết xuất dược liệu	33	24					4	4	4	4	4	4	4	5						TT	TT	TT	TT					
6	Bào chế công nghiệp 1	20	20												4	4	4	4	4	4	TT	TT	TT	TT	TT				
7																													
8																													

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Trần Thị Lan Hương

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Vũ Xuân Giang

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

TIỀN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP - ĐỢT 2
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2021 - 2022 (LỚP N-K73 ĐH DƯỢC LÂM SÀNG NGÀNH DƯỢC HỌC)

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2022			03-2022			04-2022				05-2022				06-2022				07-2022						
					14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18		
					19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23		
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
1	Dược cộng đồng	22	16				5	5	4	4	4/4	/4	/4	/4															
2	Bào chế và sinh dược học 2	29	32				5	4	4	4	4/4	4/4	4/4	/4	/4	/4	/4												
3	Dược lâm sàng	36	20	28				4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	/Se	/Se	/Se	/Se									
4	Ngoại ngữ 4	30						4	4	4	4	4	4	2															
5	Dược lý lâm sàng	41	0	8				4	4	4	4	4	4	4	4	5	/Se	/Se											
6	Sử dụng thuốc trong điều trị	28	44	20												8	8	8	4	/16	/16	/16	/16						
7																													
8																													

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH


Trần Thị Lan Hương

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO


Vũ Xuân Giang

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Thanh Hải

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																							Tháng			
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2022			03-2022			04-2022				05-2022				06-2022				07-2022								
					14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18				
					19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23				
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23				
1	Quản trị doanh nghiệp dược	22	0	16				4	4	4	4	4	2			/Se	/Se	/Se	/Se												
2	Dược cộng đồng	22	16					5	5	4	4	4/4	/4	/4	/4																
3	Bào chế và sinh dược học 2	29	32					5	4	4	4	4/4	4/4	4/4	/4	/4	/4	/4	/4												
4	Dược lâm sàng	36	20	28				4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	/Se	/Se	/Se	/Se											
5	Ngoại ngữ 4	30						4	4	4	4	4	4	4	2																
6	Marketing Dược	24	0	12									4	4	4	4	4	4	4	/Se	/Se	/Se	/B								
7	Quản lý cung ứng thuốc	33	24					4	4	4	4	4	6	4	3			/4	/4	/4	/4	/4	/4								
8																															

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Trần Thị Lan Hương

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

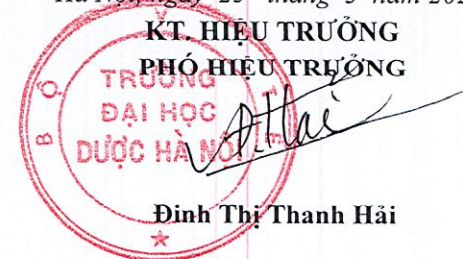


Vũ Xuân Giang

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																												Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2022			03-2022			04-2022				05-2022				06-2022				07-2022										
					14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18						
					19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23						
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	Ngày Tuần					
1	Bào chế và sinh dược học 2	29	32				5	4	4	4	4/4	4/4	4/4	/4	/4	/4	/4	/4															
2	Dược lâm sàng	36	20	28				4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	/Se	/Se	/Se	/Se												
3	Ngoại ngữ 4	30						4	4	4	4	4	4	4	2																		
4	Phương thuốc cổ truyền	22	0	16				4	4	4	4	4	4	2			/Se	/Se	/Se	/Se													
5	Phương pháp nghiên cứu cây thuốc	30						4	4	4	4	4	4	4	2																		
6	Dược lý - Dược cổ truyền	22	0	16								2	4	4	4	4	4	4		/Se	/Se	/Se	/Se										
7	Trồng và phát triển cây thuốc	26	8												6	4	4	4	4	4	4		/4	/4									
8																																	

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Trần Thị Lan Hương

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Vũ Xuân Giang

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2022			03-2022			04-2022				05-2022				06-2022				07-2022						
					14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18		
					19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23		
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
1	Ứng dụng sắc ký trong phân tích thuốc và	37	16											4	4	4	4	5	8	8			/16						
2	Bào chế và sinh dược học 2	29	32					5	4	4	4	4/4	4/4	4/4	/4	/4	/4	/4	/4										
3	Dược lâm sàng	36	20	28				4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	/Se	/Se	/Se	/Se									
4	Ngoại ngữ 4	30						4	4	4	4	4	4	4	2														
5	Xây dựng tiêu chuẩn nguyên liệu hóa dược	30						4	4	4	4	4	4	4	2														
6	Xây dựng và thẩm định phương pháp phân	30						4	4	4	4	4	4	4	2														
7	Kiểm nghiệm dược liệu và chế phẩm dược	16	28													4	4	4	4			/16	/12						
8																													

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Trần Thị Lan Hương

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Vũ Xuân Giang



- Từ ngày 04/04 đến ngày 09/04/2022

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S Á N G	M1K73	Kỹ thuật CXDL (1,2,3,4)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT BChế	Bảo chế (2,3) Kỹ thuật hóa dược (4,5)		Se DLS		Dược lâm sàng (2,3,4,5)			
				Se DLS				Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT BChế				
	N1K73	Dược lý lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT DCĐ	TT BChế	Se DLS	Dược cộng đồng (2,3) Bảo chế (4,5)		Bảo chế (2,3) Dược cộng đồng (4,5)			
						Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT DCĐ						
	O1K73	Se DLS	Ngoại ngữ (2,3,4,5)	Dược cộng đồng (2,3) Bảo chế (4,5)				Quản lý cung ứng thuốc (1,2,3,4)		TT DCĐ			
		TT BChế	TT DCĐ							Se DLS	Ngoại ngữ (2,3,4,5)		
	P1K73	Ngoại ngữ (2,3,4,5)		Bảo chế (2,3) PPNC cây thuốc (4,5)		Phương thuốc cổ truyền (1,2,3,4)				PPNC cây thuốc (1,2) Bảo chế (3,4)			
								Ngoại ngữ (2,3,4,5)					
	Q1K73	Bảo chế (2,3) XDTC nguyên liệu HD (4,5)		Dược lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)		XDTC nguyên liệu HD (2,3) Bảo chế (4,5)		TT BChế		Se DLS	TT BChế
										Ngoại ngữ (2,3,4,5)			

- Từ ngày 04/04 đến ngày 09/04/2022

		THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY		
C H I Ể U	M1K73	TT BChế 1	Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Bảo chế (6,7) Kỹ thuật hóa dược (8,9)			Se DLS2							
			Se DLS 1			TT BChế 2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)							
	N1K73	Se DLS 2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)					Dược lâm sàng (6,7,8,9)		TT DCĐ			TT BChế 2	
		TT DCĐ	TT BChế 2	TT BChế 1	Se DLS1					Se DLS2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)			
	O1K73	Dược cộng đồng (6,7) Bảo chế (8,9)		Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se DLS2	Dược lâm sàng (6,7,8,9)		TT BChế 1	TT DCĐ	Quản trị DN dược (6,7,8,9)			TT BChế 1	
				TT DCĐ	TT BChế 2			Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se DLS2					
	P1K73	Dược lâm sàng (6,7,8,9)			Ngoại ngữ (6,7,8,9)	TT BChế 1		Se DLS1	TT BChế 2		Se DLS1			
						Se DLS1		TT BChế 1						
	Q1K73					XD và thẩm định PPPT (6,7,8,9)			Ngoại ngữ (6,7,8,9)					Se DLS2
					Ngoại ngữ (6,7,8,9)				Ngoại ngữ (6,7,8,9)	TT BChế 2	TT BChế2	Se DLS1	Se DLS1	

- Từ ngày 11/04 đến ngày 16/04/2022

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S Á N G	M1K73	Kỹ thuật CXDL (1,2,3,4)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT BChế	Bảo chế (2,3) Kỹ thuật hóa dược (4,5)		Se DLS		Dược lâm sàng (2,3,4,5)			
				Se DLS				Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT BChế				
	N1K73	Dược lý lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT DCĐ	TT BChế	Se DLS			Bảo chế (2,3,4,5)			
						Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT DCĐ						
	O1K73	Se DLS	Ngoại ngữ (2,3,4,5)					Quản lý cung ứng thuốc (1,2,3,4)		TT DCĐ			
		TT BChế	TT DCĐ							Se DLS	Ngoại ngữ (2,3,4,5)		
P1K73	Ngoại ngữ (2,3,4,5)			Bảo chế (2,3) PPNC cây thuốc (4,5)		Phương thuốc cổ truyền (1,2) Dược lý – Dược cổ truyền (3,4)				PPNC cây thuốc (1,2) Bảo chế (3,4)			
								Ngoại ngữ (2,3,4,5)					
Q1K73	Bảo chế (2,3) XDTC nguyên liệu HD (4,5)		Dược lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)		XDTC nguyên liệu HD (2,3) Bảo chế (4,5)		TT BChế		Se DLS	TT BChế	
									Ngoại ngữ (2,3,4,5)				

- Từ ngày 11/04 đến ngày 16/04/2022

		THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
C H I Ề U	M1K73	TT BChế 1	Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Bào chế (6,7) Kỹ thuật hóa dược (8,9)			Se DLS2						
			Se DLS 1			TT BChế 2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)						
	N1K73	Se DLS 2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)					Dược lâm sàng (6,7,8,9)		TT DCĐ			TT BChế 2
		TT DCĐ	TT BChế 2	TT BChế 1	Se DLS1					Se DLS2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)		
	O1K73	Bào chế (6,7,8,9)		Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se DLS2	Dược lâm sàng (6,7,8,9)		TT BChế 1	TT DCĐ	Quản trị DN dược (6,7) Quản lý cung ứng thuốc (8,9)			TT BChế 1
				TT DCĐ	TT BChế 2			Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se DLS2				
	P1K73	Dược lâm sàng (6,7,8,9)			Ngoại ngữ (6,7,8,9)	TT BChế 1		Se DLS1	TT BChế 2		Se DLS1		
						Se DLS1				TT BChế 1			
	Q1K73					XD và thẩm định PPPT (6,7,8,9)			Ngoại ngữ (6,7,8,9)				Se DLS2
					Ngoại ngữ (6,7,8,9)				TT BChế 2	TT BChế2	Se DLS1	Se DLS1	

- Từ ngày 18/04 đến ngày 23/04/2022

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S Á N G	M1K73	Kỹ thuật CXDL (1,2,3,4)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT BChế	Bảo chế (2,3) Kỹ thuật hóa dược (4,5)		Se DLS		Dược lâm sàng (2,3,4,5)			
				Se DLS				Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT BChế				
	N1K73	Dược lý lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT DCĐ	TT BChế	Se DLS			Bảo chế (2,3,4,5)			
						Ngoại ngữ (2,3,4,5)	TT DCĐ						
	O1K73	Se DLS	Ngoại ngữ (2,3,4,5)					Quản lý cung ứng thuốc (1,2,3,4)		TT DCĐ			
		TT BChế	TT DCĐ							Se DLS	Ngoại ngữ (2,3,4,5)		
	P1K73	Ngoại ngữ (2,3,4,5)			Bảo chế (2,3) PPNC cây thuốc (4,5)		Dược lý – Dược cổ truyền (1,2,3,4)			PPNC cây thuốc (1,2) Bảo chế (3,4)			
									Ngoại ngữ (2,3,4,5)				
	Q1K73	Bảo chế (2,3) XDTC nguyên liệu HD (4,5)		Dược lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3,4,5)		XDTC nguyên liệu HD (2,3) Bảo chế (4,5)		TT BChế		Se DLS	TT BChế
										Ngoại ngữ (2,3,4,5)			

- Từ ngày 18/04 đến ngày 23/04/2022

C H I Ể U	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	M1K73	TT BChế 1	Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Bảo chế (6,7) Kỹ thuật hóa dược (8,9)		Se DLS2						
			Se DLS 1		TT BChế 2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)						
	N1K73	Se DLS 2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)			Dược lâm sàng (6,7,8,9)			TT DCĐ			TT BChế 2
		TT DCĐ	TT BChế 2	TT BChế 1	Se DLS1				Se DLS2	Ngoại ngữ (6,7,8,9)		
	O1K73	Bảo chế (6,7,8,9)		Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se DLS2	Dược lâm sàng (6,7,8,9)	TT BChế 1	TT DCĐ	Marketing dược (6,7,8,9)			TT BChế 1
				TT DCĐ	TT BChế 2		Ngoại ngữ (6,7,8,9)	Se DLS2				
	P1K73	Dược lâm sàng (6,7,8,9)			Ngoại ngữ (6,7,8,9)	TT BChế 1	Se DLS1	TT BChế 2		Se DLS1		
						Se DLS1			TT BChế 1			
	Q1K73					XD và thẩm định PPPT (6,7,8,9)		Ngoại ngữ (6,7,8,9)				Se DLS2
					Ngoại ngữ (6,7,8,9)			TT BChế 2	TT BChế2	Se DLS1	Se DLS1	

- Từ ngày 25/04 đến ngày 30/04/2022

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S Á N G	M1K73			Ngoại ngữ (2,3)	TT BChế	Kỹ thuật CXDL (1,2) Kỹ thuật hóa dược (3,4,5)		Se DLS		Dược lâm sàng (2,3,4,5)			
				Se DLS				Ngoại ngữ (2,3)	TT BChế				
	N1K73	Dược lý lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3)	TT DCĐ	TT BChế	Se DLS						
						Ngoại ngữ (2,3)	TT DCĐ						
	O1K73	Se DLS	Ngoại ngữ (2,3)					Quản lý cung ứng thuốc (2,3,4)		TT DCĐ			
TT BChế		TT DCĐ					Se DLS			Ngoại ngữ (2,3)			
P1K73	Ngoại ngữ (2,3)		Trồng và phát triển cây thuốc (2,3) PPNC cây thuốc (4,5)		Dược lý – Dược cổ truyền (1,2,3,4)				Trồng và phát triển cây thuốc (1,2,3,4)				
							Ngoại ngữ (2,3)						
Q1K73			Dược lâm sàng (2,3,4,5)		Ngoại ngữ (2,3)		XDTC nguyên liệu HD (2,3) XD và thẩm định PPPT (4,5)		TT BChế		Se DLS	TT BChế	
									Ngoại ngữ (2,3)				

- Từ ngày 25/04 đến ngày 30/04/2022

C H I Ề U	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	M1K73	TT BChế 1	Ngoại ngữ (7,8)	Kỹ thuật CXDL (6,7,8) Kỹ thuật hóa dược (9,10)		Se DLS2	Bảo chế công nghiệp (6,7,8,9)					
			Se DLS 1		TT BChế 2	Ngoại ngữ (7,8)						
	N1K73	Se DLS 2	Ngoại ngữ (7,8)				Được lâm sàng (6,7,8,9)	TT DCD				TT BChế 2
		TT DCD	TT BChế 2	TT BChế 1	Se DLS1			Se DLS2	Ngoại ngữ (7,8)			
	O1K73			Ngoại ngữ (7,8)	Se DLS2	Được lâm sàng (6,7,8,9)	TT BChế 1	TT DCD	Marketing dược (6,7,8,9)			TT BChế 1
				TT DCD	TT BChế 2		Ngoại ngữ (7,8)	Se DLS2				
	P1K73	Được lâm sàng (6,7,8,9)			Ngoại ngữ (7,8)	TT BChế 1		Se DLS1	TT BChế 2		Se DLS1	
						Se DLS1				TT BChế 1		
	Q1K73					UDSK trong PT thuốc và dịch SH (6,7,8,9)		Ngoại ngữ (7,8)				Se DLS2
					Ngoại ngữ (7,8)			TT BChế 2	TT BChế2	Se DLS1	Se DLS1	

- Từ ngày 02/05/2022: (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú, LT Sử dụng thuốc trong điều trị bắt đầu từ 09/05/2022)

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
S Á N G	M1K73				TT BChế			Se DLS		Được lâm sàng (2,3,4,5)			
				Se DLS					TT BChế				
	N1K73	Được lý lâm sàng (2,3,4,5)		Sử dụng thuốc trong ĐT (1,2,3,4)		TT BChế	Se DLS						
						Se DLLS							
	O1K73	Se DLS	Se QTDN/MAR	TT QLCU'		Se QTDN/MAR							
		TT BChế						TT QLCU'		Se DLS	Se QTDN/MAR		
P1K73	Se PTCT	TT Trồng PTCT			Được lý – Được cổ truyền (1,2,3,4)			Se DLDCT	Trồng và phát triển cây thuốc (1,2,3,4)				
							TT Trồng PTCT						
Q1K73			Được lâm sàng (2,3,4,5)				Kiểm nghiệm DL và chế phẩm từ DL (2,3,4,5)		TT BChế		Se DLS	TT BChế	

- Từ ngày 02/05/2022: (Thời điểm bắt đầu thực tập và Se có trong ghi chú, LT Sử dụng thuốc trong điều trị bắt đầu từ 09/05/2022)

		THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
C H I Ể U	M1K73	TT BChế 1	Se DLS 1				Se DLS2	Bảo chế công nghiệp (6,7,8,9)					
							TT BChế 2						
	N1K73	Se DLS 2	Se DLLS	Se DLLS		Sử dụng thuốc trong ĐT (6,7,8,9)	Dược lâm sàng (6,7,8,9)					TT BChế 2	
			TT BChế 2	TT BChế 1	Se DLS1				Se DLS2	Se DLLS			
	O1K73				Se DLS2	Dược lâm sàng (6,7,8,9)	TT BChế 1	TT QLCU	Marketing dược (6,7,8,9)			TT BChế 1	
			TT QLCU	Se QTDN/MAR	TT BChế 2			Se DLS2					
	P1K73	Dược lâm sàng (6,7,8,9)			TT Trồng PTCT		TT BChế 1	Se PTCT	Se DLS1	TT BChế 2	Se DLDCT	Se DLS1	
Se PTCT					Se DLS1		Se DLDCT		TT BChế 1				
Q1K73	ƯDSK trong PT thuốc và dịch SH * (6,7,8,9)					ƯDSK trong PT thuốc và dịch SH (6,7,8,9)							Se DLS2
										TT BChế 2	TT BChế2	Se DLS1	Se DLS1

ƯDSK trong PT thuốc và dịch SH * bắt đầu học từ 30/05/2022

- Ngoại ngữ, thực tập, seminar của các lớp K73 chia nhóm như sau:

M,N,O K73		P1K73		Q1K73	
Nhóm 1 (Tổ 1,2,3)	Nhóm 3 (Tổ 7,8,9)	Nhóm 1 (Tổ 1,2,3)	Nhóm 3 (Tổ 7,8)	Nhóm 1 (Tổ 1,2,3)	Nhóm 3 (Tổ 7,8,9)
Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)	Nhóm 4 (Tổ 10,11,12)	Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)		Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)	Nhóm 4 (Tổ 10)

* TT K73 bắt đầu từ:

TT Dược lâm sàng từ 14/03/2022; bài 12 thực tập trực tiếp tại trường từ 30/05-04/06/2022 ;

TT Bào chế từ 04/04/2022;

Seminar Dược lý lâm sàng (NK73) từ 16/05/2022;

TT Sử dụng thuốc trong điều trị (NK73) từ 06/06/2022 theo lịch BM DLS;

TT Dược cộng đồng (N,OK73) từ 04/04/2022; Seminar Marketing dược (OK73) từ 30/05/2022; Seminar Quản trị DN dược (OK73) từ 02/05/2022; TT Quản lý cung ứng thuốc (OK73) từ 16/05/2022;

Seminar Phương thuốc CT (PK73) từ 02/05/2022; Seminar Dược lý – DCT (PK73) từ 30/05/2022;

TT Trồng và phát triển cây thuốc (PK73) từ 13/06/2022;

TT KNDL và các chế phẩm DL (QK73) từ 13/06/2022, Tổ 10 chia thành (5+5+4) thực tập cùng 3 nhóm 1,2,3; Nhóm 1

TT ngày T2, T3, Nhóm 2 vào T4, T5; Nhóm 3 vào T6,T7 tại BM Dược liệu

TT UĐSK trong PT thuốc và dịch sinh học từ 27/06/2022 Tổ 10 chia thành (5+5+4) thực tập cùng 3 nhóm 1,2,3; Nhóm 1

TT ngày T2, T3, Nhóm 2 vào T4, T5; Nhóm 3 vào T6,T7 tại BM HPT;

TT Kỹ thuật Hóa dược, Kỹ thuật CXDL và Bào chế công nghiệp (MK73) TT từ 30/05/2022 theo lịch riêng;